

Bản án số: 141/2021/HS-ST
Ngày 08-9-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thiêm

Thẩm phán: Bà Phạm Thị Thanh Bình.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đỗ Xuân Quyết;

Ông Nguyễn Đức Mạnh;

Bà Vũ Thị Minh Nguyệt.

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Thu Hương – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thuận - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 128/2021/TLST-HS ngày 05 tháng 8 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 149/2021/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 8 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Ngọc S, sinh ngày 31 tháng 10 năm 1973 tại Hải Dương. Nơi ĐKNKTT: Đường LTN, phường LTN, thành phố HD, tỉnh HD, tỉnh Hải Dương; chỗ ở: Số 23A/286 đường ĐBP, phường BH, thành phố HD tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H và bà Đặng Thị Đ (đã chết); có vợ là Nguyễn Thị Th (đã chết); có 02 con, lớn sinh năm 2008, nhỏ nhất sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Bản án số 97/1995/HS-ST ngày 27/9/1995 của Tòa án nhân dân thị xã Hải Dương xử phạt Nguyễn Ngọc S 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, 24 tháng thử thách về tội “Trộm cắp tài sản” của công dân (hiện đã xóa án tích); Bản án số 58/1998/HS-ST ngày 01/6/1998 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương xử phạt Nguyễn Ngọc S 21 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản của công dân”, tổng hợp với hình phạt của Bản án số 97/1995/HS-ST ngày 27/9/1995 của Tòa án nhân dân thị xã Hải Dương buộc Nguyễn Ngọc S phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai Bản án là 33 tháng tù (hiện đã xóa án tích). Bản án số 30/2006/HSST ngày 28/02/2006 của Tòa án nhân

dân thành phố Hải Dương xử phạt Nguyễn Ngọc S 27 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” (hiện đã xóa án tích). Bị cáo bắt quả tang ngày 26/11/2020, tạm giữ từ ngày 27/11/2020, chuyển tạm giam ngày 01/12/2020; có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Đỗ Hoàng D - Luật sư Công ty Luật TNHH một thành viên ATG, thuộc Đoàn luật sư thành phố Hải Phòng; có mặt.

- *Người làm chứng:*

+ Anh Trần Văn C, anh Nguyễn Tiến C, anh Nguyễn Văn T đều vắng mặt;

+ Chị Lê Thị HA, ông Nguyễn Văn H đều có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 26/11/2020, tại khu vực xã Đại Thắng, huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Hải Phòng phát hiện Nguyễn Ngọc S có hành vi cất giữ trái phép chất ma túy. Tiến hành kiểm tra, thu giữ trong hộp đựng đồ phía trước ghế phụ lái xe ô tô nhãn hiệu Hyundai Avante mang BKS 34A-147.59 do Nguyễn Ngọc S đang điều khiển 01 túi nilon màu đen, trong có 04 túi nilon màu trắng, cùng có kích thước 4 x 5 cm và 03 túi nilon kích thước 8 x 13 cm, bên trong đều chứa tinh thể màu trắng. Cơ quan điều tra đã tiến hành lập biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng gửi giám định. Ngoài ra, Cơ quan điều tra còn thu giữ của S 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen nắp sim điện thoại mang số thuê bao 0963630723; 2.000.000 đồng, 01 xe ô tô nhãn hiệu Hyundai Avante mang BKS 34A-147.59 có Giấy đăng ký xe mang tên Trần Văn C.

Tại Bản kết luận giám định số 06/KLGD-MT ngày 30/11/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận tinh thể màu trắng chứa trong 04 túi nilon thu giữ của Nguyễn Ngọc S là ma túy Ketamine, có khối lượng là 14,14 gam; tinh thể màu trắng chứa trong 03 túi nilon thu giữ của Nguyễn Ngọc S là ma túy Methamphetamine, có khối lượng là 245,33 gam.

Tiến hành khám xét khẩn cấp đối với xe ô tô của Nguyễn Ngọc S đang sử dụng và nơi ở của Nguyễn Ngọc S tại số 23A/286 đường ĐBP, phường BH, thành phố HD tỉnh Hải Dương, Cơ quan điều tra không thu giữ được gì liên quan đến tội phạm về ma túy.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Ngọc S khai: Khoảng 16 giờ 30 phút, ngày 26/11/2020 có một tên là Đ (S quen biết ngoài xã hội, không rõ lai lịch địa chỉ) đến nhà của S hỏi mua của S 250 gam ma túy đá (Methamphetamine) với giá 60 triệu đồng và 10 triệu đồng ma túy Ketamine, S sẽ giao ma túy cho Đ tại khu vực gần ngã tư Quý Cao, thuộc xã Đại Thắng, huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng. Đến khoảng 19 giờ 00 phút cùng ngày, S lấy ma túy đá đựng vào 03 túi nilon nhỏ và ma túy Ketamine đựng vào 04 túi nilon nhỏ sau đó đựng tất cả 07 túi nilon nêu trên

vào 01 túi nilon màu đen rồi quấn băng dính màu đen bên ngoài và cất vào trong hộp đựng đồ phía trước ghế phụ lái xe ô tô nhãn hiệu Hyundai Avante mang BKS 34A-147.59 của S. Sau đó, S lái xe ô tô đi một mình đến khu vực hẹn để giao ma túy cho Đ. Khi tới khu vực hẹn, S gọi điện thoại cho Đ để Đ ra nhận ma túy nhưng Đ chưa ra gặp được S thì Cơ quan Công an kiểm tra, bắt quả tang và thu giữ toàn bộ số ma túy S cất giấu tại hộp đựng đồ ghế phụ lái xe ô tô S đang điều khiển để bán cho Đ. Về nguồn gốc của số ma túy, theo S khai nhận là do S mua của một đối tượng tên T, S không biết địa chỉ cụ thể, chỉ biết là người Hải Phòng. S mua của T 250 gam ma túy đá với giá 50 triệu đồng và số ma túy Ketamine nói trên với giá 5 triệu đồng, nếu bán được số ma túy trên cho Đ thì S sẽ được lãi 15 triệu đồng. Sau này, S thay đổi lời khai là số ma túy trên S mua của Đ để nhằm mục đích sử dụng và nếu ai mua thì bán.

Về nguồn gốc của chiếc xe ô tô nhãn hiệu Hyundai Avante mang BKS 34A-147.59 Nguyễn Ngọc S đã sử dụng để thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy, qua xác minh là xe của S mua lại của anh Trần Văn C, sinh năm 1970, ĐKHKT tại số 12 đường Trương Hán Siêu, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương, nơi ở: Thị trấn Tà Lùng, huyện Phục Hòa, tỉnh Cao Bằng nhưng S chưa làm thủ tục sang tên đổi chủ.

Về vật chứng của vụ án: Số ma túy sau giám định, 01 xe ô tô nhãn hiệu Hyundai Avante mang BKS 34A-147.59 cùng 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe; 01 Giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc; 01 Sổ đăng kiểm; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy S8 màu đen và 2.000.000 đồng chuyển Cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng chờ xử lý.

Đối với đối tượng tên T và đối tượng tên Đ, theo lời của bị can là người bán và mua ma túy, hiện chưa xác định được nhân thân, lý lịch nên Cơ quan điều tra tách tài liệu, tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau.

Tại bản Cáo trạng số 126/CT-VKS-P1 ngày 05 tháng 8 năm 2021 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng truy tố Nguyễn Ngọc S phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận: Số ma túy Công an thu được trên xe ô tô của bị cáo đang điều khiển là của bị cáo vừa mua xong của một người tên Đ ở Đại Thắng, Tiên Lãng, Hải Phòng. Về hành vi cụ thể việc giao nhận ma túy, bị cáo khai: Vì đã có thỏa thuận trên điện thoại về lượng ma túy và tiền, nên khi gặp nhau, Đ đi xe máy, dựng xe, mở cửa xe ô tô đưa vào cốp xe một túi nilon màu đen, bị cáo trả Đ 60 triệu đồng rồi quay đầu xe ô tô để về Hải Dương thì bị Công an bắt.

Sau phần xét hỏi Kiểm sát viên trình bày quan điểm luận tội: Mặc dù bị cáo thay đổi lời khai mua ma túy của Đ mang về sử dụng dần, nhưng căn cứ Biên bản bắt người phạm tội quả tang, tang vật chứng thu được và căn cứ vào lời khai của bị cáo có trong hồ sơ vụ án, bị cáo còn miêu tả chi tiết khi đóng gói trong túi nilon có 07 túi nhỏ, 04 túi đựng Ketamine, 03 túi đựng Methamphetamine. Nếu bị cáo nhận của Đ một túi nilon **màu đen, quấn băng dính màu đen xung quanh** thì không thể tả được đặc điểm chi tiết ở trong túi được. Do vậy, Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên

quan điểm truy tố Nguyễn Ngọc S đóng các gói ma túy cho vào cốp xe, chở đi bán cho một người tên Đ, nên phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Với lượng ma túy thu được là 245.33 gam Methamphetamine và 14,14 gam Ketamine, bị cáo phạm điểm h khoản 4; Điều 251 Bộ luật Hình sự; bị cáo không phạm các tình tiết tăng nặng và cũng không có tình tiết giảm nhẹ nào. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm h khoản 4; khoản 5 Điều 251; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt: Nguyễn Ngọc S 20 năm tù và phạt tiền khoảng từ 10 triệu đồng đến 20 triệu đồng. Đề nghị tịch thu tiêu hủy ma túy; tịch thu phát mại xe ô tô và điện thoại; trả lại 02 triệu đồng thu của bị cáo **nhưng cần tiếp tục tạm giữ để bảo đảm thi hành án.**

Luật sư bào chữa cho bị cáo nêu quan điểm: Luật sư không tranh luận về tội danh Viện kiểm sát truy tố và kết luận. Bởi lẽ kể cả bị cáo bán cho Đ hoặc bị cáo mua của Đ thì đều phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Nhưng Luật sư tin rằng bị cáo mua ma túy của Đ mang về sử dụng dần, ai hỏi mua thì bán kiếm lời. Điều kiện hoàn cảnh khó khăn, vợ chết con còn nhỏ, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo không tranh luận và nói lời cuối cùng: Xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hải Phòng, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về tội danh:

[2] Tại Biên bản bắt người phạm pháp quả tang và một số bản cung bị cáo đều khai bán ma túy cho một người tên là Đ ở Đại Thắng, Tiên Lãng, Hải Phòng chưa giao được ma túy cho Đ thì bị bắt, nguồn gốc số ma túy S khai mua của người tên T ở Hải Phòng không rõ địa chỉ. Sau đó S thay đổi lời khai mua ma túy Đ ở Đại Thắng, Tiên Lãng, Hải Phòng khi Đ vừa giao ma túy cho S, S nhận cất trong cốp xe thì bị Công an bắt, mục đích mua về sử dụng, ai mua thì bán. Căn cứ Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an thành phố Hải Phòng lập hồi 20 giờ 30 phút ngày 26 tháng 11 năm 2020, bị cáo khai sau khi thống nhất qua điện thoại để bán ma túy cho Đ về lượng ma túy và giá bán, bị cáo đóng ma túy vào các túi nilon, bị cáo mô tả trong có 07 túi nhỏ (04 túi Ketamine và 03 túi Methamphetamine), quấn băng dính màu đen, cho vào hộp đựng đồ trước ghế phụ, rồi lái xe đến điểm hẹn giao cho Đ. Đủ cơ sở khẳng định: Nguyễn Ngọc S đã có hành vi cất giữ 245,33 gam chất ma túy Methamphetamine và 14,14 gam chất ma

túy Ketamine để nhằm mục đích bán cho người khác thì bị bắt quả tang. Do vậy, bị cáo phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[3] Tính chất vụ án là đặc biệt nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến sự độc quyền quản lý chất gây nghiện của nhà nước, bởi ma túy là hiểm họa của toàn cầu, là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác, đòi hỏi pháp luật phải nghiêm trị.

Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xét:

[4] Tình tiết định khung hình phạt: Với lượng ma túy thu được Methamphetamine là: 245,33gam, Ketamine là 14,14 gam (quy đổi 14,14 gam Ketamine tương đương với 4,7 gam Methamphetamine. Cộng 02 chất thành tổng là 250,03 gam. Theo Nghị quyết số 01/2001/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 3 năm 2001 coi Methamphetamine và Ketamine chất ma túy ở thể rắn thì cộng 02 chất lại là 259,48 gam không xử đến 20 năm tù. Nhưng Bộ luật Hình sự 2015 quy định: 100 gam Methamphetamine là phạm tình tiết định khung của khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự xử đến 20 năm tù. Vì có 02 chất ma túy nên bị cáo phạm điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự, như Viện kiểm sát truy tố và kết luận là đúng.

[5] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phạm các tình tiết tăng nặng; mặc dù tại phiên tòa bị cáo còn quanh co về hành vi “bán ma túy cho Đ”, “mua ma túy của Đ”, nhưng cũng được coi là thành khẩn khai báo, nên được áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Hội đồng xét xử chấp nhận quan điểm của Luật sư về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhưng mức án không thể thấp hơn Viện kiểm sát đề nghị, bởi lẽ bị cáo có 03 tiền án mặc dù đã xóa, **nhưng phải đánh giá** là có nhân thân xấu. Mặt khác, theo báo cáo của Phòng hồ sơ Công an tỉnh Hải Dương từ năm 2017 Phòng PC47 xác lập theo dõi đối với Nguyễn Ngọc S về hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy”. Do vậy, hình phạt đối với bị cáo thật nghiêm khắc, mới có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Ngoài hình phạt chính, còn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền bị cáo theo khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự, mức phạt khoảng 10 triệu đồng.

[7] Xử lý vật chứng: Công an thu giữ xe ô tô 34A 14759, chủ xe là Trần Văn C ở 12 Trương Hán Siêu, thành phố Hải Dương, anh C khai đã bán cho S với giá 280.000.000 (hai trăm tám mươi triệu) đồng. Ông H là bố của S khai cho S 200 triệu đồng để S làm ăn, vì S ở riêng nên mua xe, làm ăn thế nào Ông H không biết. S khai mua xe của anh Công, chưa sang tên, S toàn quyền sử dụng và sở hữu chiếc xe trên, vì không có đồng sở hữu (vợ S chết trước khi S mua xe). Do vậy, cần tịch thu xe ô tô cùng các loại giấy tờ liên quan để phát mại nộp ngân sách nhà nước. Tịch thu tiêu hủy các chất ma túy; tịch thu điện thoại di động. Số tiền 02 triệu đồng, không chứng minh được nguồn tiền phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo **nhưng cần tiếp tục tạm giữ để bảo đảm thi hành án.**

[8] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[9] Bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. *Về hình phạt:* Căn cứ điểm h khoản 4, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt: **Nguyễn Ngọc S: 20 (hai mươi) năm tù** về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 27 tháng 11 năm 2020.

Phạt tiền bị cáo 10.000.000 đồng sung ngân sách Nhà nước.

2. *Về vật chứng:* Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 hộp bìa các tông, kích thước 17x22x05cm, được niêm phong dán kín các mép có chữ ký của Phạm Hoàng H, Phạm Trung Đ, Nguyễn Văn D, đối tượng Nguyễn Ngọc S và có dấu niêm phong số 06MT/PC09.

- Tịch thu phát mại sung ngân sách nhà nước:

+ 01 xe ô tô màu đen, nhãn hiệu HUYNDAI AVANRE, Biển kiểm soát: 34A-147.59. Số khung 41BACN003436, số máy: G4FCCU471473 (kính phía trước bên lái ô tô bị vỡ). Kèm theo các giấy tờ liên quan đến xe: 01 giấy chứng nhận xe ô tô số 019401 do Phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Hải Dương cấp ngày 30/5/2016; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe ô tô số: XO20-BB0025172 mang tên chủ xe Trần Văn C; 01 giấy chứng nhận kiểm định số KC 9412617 cho xe ô tô nhãn hiệu HUYNDAI AVANTE, Biển kiểm soát 34A-147.59.

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy S8 màu đen có nắp, có số IMEI: 35806081657662 và 01 sim điện thoại Viettel trên mặt có ghi số 898404800 00578 27237.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Ngọc S số tiền 2.000.000 (hai triệu) đồng, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành phần tiền phạt.

(Đặc điểm chi tiết vật chứng thể hiện tại Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 02/8/2021 tại Cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng và Ủy nhiệm chi lập ngày 03 tháng 8 năm 2021 tại Kho bạc Nhà nước Hải Phòng).

3. *Về án phí:* Bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. *Về quyền kháng cáo:* Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TANDCC; VKSNDCC;
- Vụ 1 – TANDTC;
- VKSND TP Hải Phòng;
- PV06 Công an TP Hải Phòng;
- Cục THADS TP Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TPHP;
- Bị cáo; Trại tạm giam;
- Người tham gia tố tụng;
- Phòng KTNV và THA;
- Lưu: HS, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Thiệm

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Thanh Bình

Nguyễn Văn Thiệm

Đỗ Xuân Quyết

Nguyễn Đức Mạnh

Vũ Thị Minh Nguyệt